

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 226/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 8 - 2024

“V/v xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hoàng Sơn

2. Bà Vũ Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 400/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/7/2024 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/7/2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hoàng D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 463/2 đường N, khóm S, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Võ Văn K, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 463/2 đường N khóm B, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn K kiện và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Hoàng D trình bày:

Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoàng D và anh Võ Văn K kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Ngay sau khi vợ chồng kết hôn về chung sống với nhau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh K có tính gia trưởng, chửi bới xúc phạm thậm chí còn dùng vũ lực đối với chị. Chị và anh K đã sống ly thân, chị không còn tình cảm với anh K, nếu tiếp tục sống với nhau cũng không có hạnh phúc, vì vậy chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

Con chung: Có một con chung tên Võ Hoàng N, sinh ngày 19/11/2002 đã trưởng thành, chị không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Tài sản chung: Chị D xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Chị D xác định không có.

- *Tòa án đã triệu tập họp lệ anh Võ Văn K đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải, các phiên tòa xét xử, nhưng anh K đều vắng mặt không có lý do.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoàng D và anh Võ Văn K xác lập quan hệ vợ chồng trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn thể hiện tại giấy chứng nhận kết hôn số 59/2000 ngày 28/12/2000 đúng quy định của pháp luật, vì vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Xét yêu cầu ly hôn của chị D đối với anh K, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân phải được xây dựng và vun đắp từ hai phía, bằng tình nghĩa, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, tin tưởng, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ và thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên tại phiên tòa chị D xác định trong cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, anh K có tính gia trưởng, chửi bới xúc phạm thậm chí còn dùng vũ lực đối với chị, chị không còn tình cảm với anh K và trên thực tế anh chị đã sống ly thân nhau. Đối với anh K mặc dù đã được Tòa án triệu tập đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng anh K đều vắng mặt, điều đó chứng tỏ anh K cũng không mong muốn duy trì mối quan hệ hôn nhân này. Mâu thuẫn trong hôn nhân giữa chị D với anh K như nêu trên xét thấy là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu của chị D được ly hôn với anh K.

[2] Con chung: Có một con chung tên Võ Hoàng N, sinh ngày 19/11/2002 đã trưởng thành, chị không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng và cấp dưỡng, vì vậy không xem xét.

[3] Tài sản chung: Chị D xác định chị với anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Nợ chung: Chị D xác định không có nên không xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Hoàng D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 144, 147, 277 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu K kiện của chị Nguyễn Thị Hoàng D.

- Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoàng D được ly hôn với anh Võ Văn K.
- Con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Hoàng D phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ngày 05/7/2024 chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0008965 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được đối trừ, chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị Hoàng D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Văn K vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND Phường 9, TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Việt Trung